

PHỤ LỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số: /KSBT-DVTTYT ngày /7/2024 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang về việc đề nghị báo giá Vật tư, hàng hóa phục vụ hoạt động chuyên môn.)

STT	Tên danh mục	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật (Model, quy cách nhỏ nhất, thông số kỹ thuật, đặc tính, năm sản xuất,...)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Pipet nhựa loại 10ml	- Đóng gói từng chiếc, vô khuẩn - Thể tích hút 10 ml, có vạch chia 1ml - Chất liệu nhựa	Chiếc	200	
2	Pipet nhựa loại 1ml	- Đóng gói từng chiếc, vô khuẩn - Thể tích hút 1 ml, có vạch chia 0,1ml - Chất liệu nhựa - Đóng gói từng chiếc, vô khuẩn	Chiếc	300	
3	Đèn cồn	Chất liệu thủy tinh	Chiếc	5	
4	Màng lọc vi sinh	Màng lọc Cellulose KT lỗ lọc 0.2 μ m, đóng gói từng chiếc, vô khuẩn, có kẻ ô vuông	Chiếc	500	
5	Túi đựng mẫu vi sinh	Đóng gói vô khuẩn, miệng có tape đóng, kích thước 15 x 23 cm	Chiếc	1000	
6	Túi đựng mẫu vi sinh	Đóng gói vô khuẩn, miệng có tape đóng, kích thước 19 x 30 cm	Chiếc	1000	
7	Túi đựng rác thải	Kích thước 40cm x 60cm, màu vàng, xanh, có biểu tượng rác thải y tế lây nhiễm, dây rút, chịu được nhiệt độ hấp 121°C, đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 20/2021/TT- BYT ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Bao 25 Kg	kg	120	
8	Ống nghiệm	Thủy tinh, đường kính ϕ 16	Chiếc	500	
9	Ống nghiệm	Thủy tinh, đường kính ϕ 18	Chiếc	500	
10	Que cấy trang	Thủy tinh chịu nhiệt, đầu hình tam giác	Chiếc	25	
11	Pank inox	Pank cong, có máu, chất liệu inox, kích thước dài 20cm	chiếc	5	
12	Phin lọc khí có tiết trùng	- Đường kính lọc 62 mm - Cỡ lỗ lọc 0.45 μ m - Tiết trùng - Chất liệu: nhựa - Dùng để lọc không khí trước khi qua máy hút chân không	Chiếc	20	Dùng cho bộ lọc vi sinh 6 vị trí
13	Băng dính cá nhân	Dùng để dán vết thương. Kích thước 2 x 6 cm	Chiếc	2000	

STT	Tên danh mục	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật (Model, quy cách nhỏ nhất, thông số kỹ thuật, đặc tính, năm sản xuất,...)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
14	Ống nghiệm có chống đông Heparin	Ống nghiệm có chống đông Heparin, ống 2 ml	Chiếc	2000	
15	Ống lưu mẫu huyết thanh	Ống lưu mẫu huyết thanh, có nắp xoáy, thể tích 2 ml	Chiếc	2500	
16	Công xét nghiệm sinh hóa	Nhựa, dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa TC Matrix, 10 lỗ/chiếc, quy cách 250 chiếc/thùng	Chiếc	1000	
17	Hộp an toàn đựng vật sắc nhọn	Sử dụng đựng để chứa chất thải sắc nhọn nguy hiểm. Kích thước: 150 x 120 x 270mm. Giấy Duplex kháng khuẩn, màu vàng. Dung tích 5 lít.	Chiếc	200	
18	Ống than chì loại Pyrolytic (Pyrolytic graphite Tube)	Loại dùng trên AA7000, Simadzu, Nhật Bản	Cái	2	
19	Cột chiết Hypersep C18	Loại phân tích dùng trong sắc ký Hypersep C18 100mg/3mL.	cái	100	
20	Quả bóp	Loại dùng trong phòng phân tích, 3 van, chất liệu cao su	Quả	03	
21	Quả bóp	Loại dùng trong phòng phân tích, 1 van, chất liệu cao su	Quả	03	
22	Chén nung	Dung tích 100 ml Chất liệu: Sứ Có nắp, không có quai	Chiếc	15	
23	Bình tia	Chất liệu dùng nhựa HDPE, dung tích 500ml, đầu vòi tia nước	Chiếc	10	
24	Giấy lọc băng xanh	Đường kính Ø 11 , giấy lọc không tro	Hộp	05	
25	Giấy lọc băng vàng	Đường kính Ø 11 , giấy lọc không tro	Hộp	05	
26	Giấy đo pH	Dải đo pH: dải đo 1-14	Cuộn	03	
27	Phim X Quang	KT(30cm x 40cm) chụp máy Control X	Chiếc	700	
28	Phim X Quang	KT(30cm x 24cm) Chụp máy con trol X	Chiếc	100	
29	Phim (Giấy in nhiệt) siêu âm	KT (110mm x 20m)	Cuộn	22	
30	Giấy điện tim 6 cần	Kt (110 mm x 140mm x 20m)	Tệp	5	

STT	Tên danh mục	Đặc điểm, quy cách, thông số kinh tế - kỹ thuật (Model, quy cách nhỏ nhất, thông số kỹ thuật, đặc tính, năm sản xuất,...)	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
31	Bao cao su	dây, dai, bề mặt trơn	Chiếc	600	
32	Ống hút thai	số 4	Chiếc	10	
33	Ống hút thai	số 5	Chiếc	20	
34	Ống hút thai	số 6	Chiếc	5	
35	Băng dính cuộn vải lụa	Kích thước (5cm x 5 cm)	Cuộn	15	
36	Băng cuộn y tế	Chất liệu vải xô Kích thước (0.07x2) m	cuộn	10	
37	Gạc miếng	KT (23x 25) cm	Gói	250	
38	Gạc phẫu thuật	KT (7,5 x 7,5) cm	Miếng	30	
39	chỉ Line	Chỉ số 3	Cuộn	1	
40	Lưỡi dao số 11	dùng cho cán dao số 3	Túi	1	
41	Kim khâu vết thương cong	Kt (10 x 34), loại 3 cạnh	Vi	1	
42	Đầu kim tiêm Terumo	hộp 100 chiếc, kt 0,4x 21mm	Hộp	100	
43	Mỏ vịt nhựa khám phụ khoa	chất liệu nhựa	Chiếc	100	
44	Đầu nắm nhựa hút mũi	chất liệu nhựa	chiếc	5	
45	Kim bơm thuốc thanh quản số 19	chất liệu inox, kim số 19	Chiếc	1	
46	Ống hút tai	Chất liệu Inox, dài 11cm	Chiếc	1	
47	Pank gấp dị vật họng 0 độ	Chất liệu Inox, kích thước (960 x 1280) mm	Chiếc	1	
48	Pank gấp dị vật hạ họng dạng mỏ cò 45 độ	Chất liệu Inox, kích thước (960 x 1280) mm	Chiếc	1	

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

ST T	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
...										
Tổng cộng:										

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm... [ghi ngày ...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.